



1

1

1

1

Căn cước 13799.

Kính gửi Bà Nghiêm Nguyễn.

Kính thưa Bà, vừa tôi có nhận được thư của anh bạn cùng xóm nơi là hãy làm đơn lai nộp qua Thái Lan. Phần này coi như tôi đã làm xong và đã gửi đi để chờ xét. Còn phần này tôi sẽ cường mẽ thì tôi đã cố ý gửi qua Thái Lan năm 1990. và ngày xấp xỉ năm 1980. ở ngày này tôi ở phía tôi.

Vì vậy hôm nay tôi cũng xin viết vài chữ thông báo về rõ và cũng có ứng liên. Nên nữa xin qua tôi có làm đơn. Có đơn xin Bà vào coi như Mr, đồ đầu để để đăng trong khi chờ xét tra rõ. Tôi đây tôi cũng tương qua cho Bà được rõ hiện nay tôi cũng đang ở 1 Bà làm ở Phố Ngoại giao Phố Mỹ để lo công việc và cũng hơn cả của tôi quá đau thương. Hôm nay năm dịp có Bà đi làm về về nước nên tôi có gửi 2 tập hồ sơ để Bà

về nhà, bố bạn tôi để bị theo dõi hoặc
vào nhà này với có thể giúp đỡ
tôi được.

Kính thưa bà. Tôi đây là cũng cho
mà cũng tôi cũng đôi khi cảm ơn bà và
hỗ trợ tôi rất nhiều giúp đỡ của bà
cũng tôi!

Thân ái kính chào bà.

Aia cái:

Quảng Văn Thành.

346 Khu phố 3 T. 27. T. Trần Văn Cảnh T. Long An.

* Nếu có tin tức hoặc nơi nào mà
xin là được. Ông hãy gửi bạn tôi để biết
rõ hơn.

Trần Văn Cảnh

Quảng Văn Thành.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **30047063**

Họ tên: **LƯƠNG VĂN THANH**

Sinh ngày: **1951**

Nguyên quán: **Hố Nai, Quận Yên**

Nơi đăng trú: **2/6 K2 TT. Căn**

Đang dân ở: Long An

Dân tộc: **kinh** Tôn giáo: **không**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

opt

Được khám nghiệm dấu vết riêng hoặc di hình

tháng 10 năm 1993

Độc Trưởng Ty Công An

CHÍNH SỰ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 300626385

Họ tên: LƯƠNG HOÀNG NAM

Sinh ngày: 25-03-1972

Nguyên quán: HON-GAY,

Quận-Yên,

Nơi thường trú: Khu-3, thị-trấn
Cát-dược, Long-an



Dân tộc	kinh	Tôn giáo	không
DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH			
sẹo chạm cộm trên da tay phải			
Ngày: 02 năm 1987 Khu vực: CÔNG TY CÔNG AN			

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **00687644**

Họ tên: **LƯƠNG-HOANG-VŨ**

Sinh ngày: **14-01-1973**

Nguyên quán: **Khu-3 thị-trấn
Cần-đước, Long-An**

Nơi thường trú: **Khu-3 Thị-trấn
Cần-đước, Long-an**

Dân tộc: **Kinh**

Tôn giáo: **Kinh**

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

666 chòm 33 chòm trên sao
dưới trái



Hoàng Văn Lợi



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **QU0761009**

Họ tên: **LƯƠNG-HỒNG-VI.**

Sinh ngày: **1977** tại **Cần**

Nguyên quán: **Thị trấn Cần**

Được, Long An.

Nơi thường trú: **kh. 3. Thị trấn**

Cần Được, Long An.



Dân tộc: **kinh** Tôn giáo: **không**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

sẹo trên 0,3cm. Cl, 5
cm trên sau đầu mặt
phải.

Ngày 12 tháng 06 năm 1992

KY DIẤM ĐÓC HOẶC TÀI CHỨC CÔNG AN

Minh Thành Long



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **30000248**

Họ tên: **LƯƠNG-HỒNG-HẠNH**

Sinh ngày: **1979**

Nguyên quán: **Hơn Gai**

Quảng yện

Nơi thường trú: **K3, Thị trấn**

Cần được, Long An.



Dân tộc: **kinh** Tôn giáo: **không**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

sẹo chặn Cl, 5cm dưới
trước đuôi mắt phải

Ngày: **11 tháng 5 năm 1994**

CHỖ DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

ĐƠN VỊ CÔNG AN

PHẠM SỸ DŨNG

TỈNH

PHẠM SỸ DŨNG

YẾ

YẾ

ODP IV 0

Date:

Ngày:

Fill out this questionnaire in English as completely as possible. If you cannot read or write in English, fill it out in Vietnamese.

Fill or send the completed questionnaire to:
Gửi số câu hỏi này tới:

Xin Điền vào số câu hỏi sau đây bằng tiếng Anh càng nhiều càng tốt: Nếu bạn không đọc hoặc viết cảnh Anh-ngữ thì bằng tiếng Việt.

127 Panjapohm Building
Sathorn Tsi Road
Bangkok 10120
Thailand

A. Basic Identification Data/Lý lịch căn-bản

1. Name
Họ, tên : LIUONG VĂN THANH Sex: STERNE SEX
Phái : MAA
2. Other Names
Họ, tên khác : NO
3. Date/Place of Birth
Ngày/Nơi Sinh : 14 JAN 1951 birth place HONGAI, QUANG YEN
- Residence Address
Địa-chỉ thường-trú : 346 Khu phố 3 Tổ 27 Thị trấn Cần Đức tỉnh Long An
- Mailing Address
Địa-chỉ thư-từ : 346 Khu phố 3 Tổ 27 Thị trấn Cần Đức tỉnh Long An
- Current Occupation
Nghề-nghiệp hiện tại : PHOTOGRAPH
- Relatives to Accompany He/She when come to visit :

NOTE: Your spouse and unmarried children are the only relatives to accompany you. List married (M), single (S), divorced (D), widowed (W), or Single (S).

Chú-Y: Vợ/chồng và con cái có thể cùng đi với bạn ra nước ngoài. Nếu tình trạng gia đình như sau: Đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), đã góa (W), hoặc độc thân (S).

Name Họ, tên	Date of Birth Ngày Sinh	Relationship Mối quan hệ	Relationship Mối quan hệ
-----------------	----------------------------	-----------------------------	-----------------------------

1. LIUONG HOANG NAM, 25 MARCH 72 Phuộc Đông STERNE SEX MAA POOR Peasant (M) Children
2. LIUONG HOANG VU, 14 JAN 73 Thị trấn Cần Đức STERNE SEX MAA POOR peasant (S) Children
3. LIUONG HONG VI, 08 Feb 77 Thị trấn Cần Đức daughter poor peasant (S) Children
4. LIUONG HONG THANH, 29 NOV 79 Thị trấn Cần Đức daughter poor peasant (S) Children
- 5.
- 6.
- 7.
- 8.
- 9.
- 10.
- 11.
- 12.

NOTE: For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificates, marriage certificates (if married), divorce decrees (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available), and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please not to addresses in Section I below.)

Chú-Y: Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản rõ ràng, chính xác (nếu lập gia đình rồi), giấy ly hôn (nếu đã ly hôn), giấy khai tử (nếu có), giấy góa phụ/góa (nếu có), thẻ căn cước (nếu có), và ảnh. Nếu họ sống ở cùng địa phương với bạn hiện tại, thì họ phải có mặt trong buổi phỏng vấn.

1. Closest Relative In the U.S.
Bà con thân thuộc nhất ở Hoa-Kỳ

a. Name
Họ, Tên

: NGHIÊM-NGUYỄN

b. Relationship
Liên-hệ gia-đình

: FOSTER MOTHER

c. Address
Địa-chỉ

d. Date of Relatives Arrival
in the U.S.
Ngày bà con đến Mỹ

:

2. Closest Relative in Other Foreign Countries
Bà con Thân-thuộc nhất ở các nước khác

a. Name
Họ, tên

: THỊNH LÊ

b. Relationship
Liên-hệ gia-đình

: Younger brother's wife

c. Address
Địa-chỉ

: 376 DRIFT WOOD AVE UNIT 7
DOWNSVIEW, ONT. M3N 2P5 CANADA

- D. Complete Family Listing (Living/Dead)/Danh Sách Toàn-Thê Gia-Đình (Sống/Chết)

1. Father
Cha

: LƯƠNG GIA HOÀ (To die of the sick)

2. Mother
Mẹ

: VĂN THỊ TỬ (die to old)

3. Spouse
Vợ/Chồng:

:

4. Former Spouse (if any),
Vợ/Chồng trước (nếu có):

5. Children
Con cái:

(1)

(2)

(3)

(4)

(5)

(6)

(7)

(8)

(9)

: LƯƠNG THỊ MAI

: LƯƠNG VĂN THÁNH

6. Siblings
Anh chị em:

(1)

(2)

(3)

(4)

(5)

(6)

(7)

(8)

(9)

E. Employment by U.S. Government Agencies or Other U.S. Organization of you or your Spouse/Ban hoặc Vd/chồng đã có làm việc cho công-sở của chính-phủ Mỹ hoặc hàng Mỹ

1. Employee Name
Tên họ nhân-viên : _____

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Sở/Hàng/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: _____ To: _____
Thời-gian làm-việc Từ _____ Đến _____

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : _____

2. Employee Name
Tên họ nhân-viên : _____

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Sở/Hàng/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: _____ To: _____
Thời-gian làm việc Từ _____ Đến _____

Name of American Supervisor
Tên họ giám-Thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý-do nghỉ-việc : _____

3. Employee Name
Tên Họ nhân-viên : _____

Position title
Chức-vụ : _____

Agency/Company/Office
Sở/Hàng/Văn-Phòng : _____

Length of Employment From: _____ To: _____
Thời gian làm việc Từ _____ Đến _____

Name of American Supervisor
Tên họ giám-thị Mỹ: _____

Reason for Separation
Lý do nghỉ việc : _____

F. Service with CVN or RVNAF By You Or Your Spouse/Ban Hoac Vo/Chong Da Cong-vu voi Chinh-phu Viet-Nam

1. Name of Person Serving
Họ tên người tham-gia: LUONG VAN THANH

2. Dates: From: _____ To: _____
Ngày, tháng, năm Từ 14 MAY 1968 Đến 1975

3. Last Rank Serial Number:
Cấp-bậc cuối-cùng Sergeant Số thẻ nhân-viên: 71/101208

4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/sở/Đồn-Vị Binh-Chúng US advisors TEAM 06, Sector of LONG AN

5. Name of Supervisor/C.O.
Họ tên người giám-thị/sĩ-quan chỉ-huy Maj-NELEE Lt-NIEBER. Adj-MARK

6. Reason for Separation
Lý do nghỉ việc

US RETREAT.

7. Name of American Advisor
Họ tên cố vấn Mỹ

LT- NIEBER

8. U.S. Training Courses in Vietnam
Chương trình huấn luyện của Mỹ tại Việt Nam

DATE OF BEGINNING 13 JULY 68 DATE OF COMPLETION 14 APRIL 69
MILITARY FOREIGN LANGUAGE SCHOOL PLACE HEADQUARTERS
OF THE GENERAL STAFF, FUNCTION INTERPRETER US ADVISORS OF US ARMY.

9. U.S. Awards or Certifications
Name of award:
Phân thưởng hoặc chứng nhận:

Date received:

Ngày nhận:

(NOTE: Please attach any copies of diplomas, awards or certificates, if available.)

Available? Yes ☒ No ☐

(CHÚ Ý: Xin bạn kèm theo bản sao văn bằng, giấy khen, hoặc chứng thư nếu có.)

Đã có, sẽ có không? Có ☒ Không ☐

G. Training Outside Vietnam of You or Your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã huấn luyện ở
ngoại quốc

1. Name of Student/Trainee:

Họ tên Sinh-viên/người huấn luyện:

2. School and School Address:

Trường và địa-chỉ nhà trường:

3. Dates:

Ngày, tháng, năm

From

Từ:

To

Tới:

4. Description of Courses:

Mô-tả ngành học:

5. Who paid for training:

Ai đài-tho chi-trả huấn luyện:

(NOTE: Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available? Yes ☒ No ☐)

(CHÚ Ý: Xin bạn kèm theo văn bằng, lệnh, chỉ thị nếu có. Đã có hay không? Có ☒ Không ☐)

H. Re-education of You or Your Spouse/Bạn hoặc vợ/chồng đã học-tập cải-tạo

1. Name of Person in Reeducation:

Họ tên người đi học-tập cải-tạo

Nguyễn Văn Thanh

2. Time in Reeducation: From:

Thời gian học-tập

To:

Tới:

2 weeks

3. Still in Reeducation?*

Vẫn còn học-tập cải-tạo?*

Yes

Có

No

Không

*(If released, we must have a copy of your release certificate.)

*(Nếu được thả, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

I. Any Additional Remarks?/Bức chú phụ-thuộc

Signature

Ký tên:

Date

Ngày

20 JULY 1999

J. Please List Here All Documents Attached to This Questionnaire

Xin nêu ra tất-cả giấy-tờ kèm theo với số câu hỏi này

GRADUATION CERTIFICATE

oOo

REPUBLIC OF VIET NAM
MINISTRY OF DEFENSE
HEADQUARTER OF THE GENERAL STAFF
OF THE ARMY OF R.V.N.
PERSONNEL GENERAL DEPARTMENT
MILITARY FOREIGN LANGUAGE SCHOOL

NO. : 2617/TSNQB/KT

Reference : Report no 079/TSNQB/KT dated 12.04.1969

Full name : LUONG VAN THANH
Rank : First Corporal
Serial no.: 71/101.208
Course : 5th/69 Basic Course of Interpreter.
Date of beginning : 13 July 1968
Date of completion: 14 April 1969

Average score : 77,50
Rating : 142/196

A.P.O. 3095, April 15, 1969
Lieutenant Colonel HUYNH VINH LAI
Principal of the Military Foreign Language School
(signed and sealed)

Receivers

- The student (1/2)
- Kept in file (2/2)

February 2, 1996
Translated by

LEGAL SERVICE
81 NGUYEN THIEU Q.3
HOCHIMINH CITY

DANG PHUONG LONG
Translator,

PHAI/132459/St.

II LẤY II HƯNG II// HÂN
(KẾT QUẢ LÃNH KHÓA)

4

VIỆT-NAM CÔNG-HOA
ĐC QUỐC-POHNG

ĐC TONG THAM-LIU
QUAN-LUC VIET-NAM CONG-HOA

TONG-CUC QUAN-HUAN
TRUONG SINH-NGU QUAN-DOI

Số 2617 /TSCQ/St.

THAM-CHIEU : Diên-Dân số 079/TSCQ/KT
ngày 12.04.1969.

Họ và Tên : LƯNG VAN THÀNH
Cấp - Bậc : Hạ-sĩ I
Số - quân : 71/101.208
Khoa học : Khoa 5/69 Thông-Dịch-Viên CÁN-ĐẢN
Ngày trình diện : Ngày 13 tháng 7 năm 1968.
Ngày năn khoa : Ngày 14 tháng 04 năm 1969.

ĐIỂM TRUNG-BÌNH : 77,50
XẾP - HẠNG : 142/196

KBC. 30.95, ngày 15 tháng 04 năm 1969

Trung-Tá HUỖNH-VĨNH-LẠI
Chỉ-Huy-Trưởng
Trường Sinh-NGU QUAN-DOI

NOI NHẬN :

-Đương-sự (1/2)
-Lưu (2/2)

M. H. L.

GIẤY CHỨNG NHẬN

VIỆT NAM CÔNG HOÀ
ĐO QUỐC PHÒNG
BỘ TƯ LỆNH QUÂN QUỠNH
TỔNG LƯU QUÂN QUỠNH
TRƯỞNG HẠ SĨ QUÂN QUỠNH

Hội Đồng Giám- khảo kỳ thi năm 1974 tại Trường Hạ Sĩ Quan QUỠNH
từ ngày 01.04.1974 đến 08.07.1974.

Chúng nhận vs Lương Văn Thành Số quân 7/101.208

đã trúng tuyển kỳ thi CHUNG CHỈ NĂNG LỰC CHIẾN MÔN SỐ 2 PB QQS 111.20
với điểm trung bình chung 14,725 /20 Thứ hạng 79/665

Máy tạm cấp GIẤY CHỨNG NHẬN này cho được sự trung thực nhờ đó.

Văn Bằng chính thức.

THỜI GIAN :

KBC, 13.11, ngày 08 tháng 07 năm 1974

KBC, 13.11, ngày 08 tháng 07 năm 1974
CHỖ CHỮ KÝ

Tổng Sĩ Quan QUỠNH

000446

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence-Freedom-Happiness

TO THE PEOPLE'S COMMITTEE OF CAN DUOC MUNICIPAL
REQUEST FOR VERIFICATION OF DIFFICULT CONDITION

My name is LUONG VAN THANH, born in 1951, currently residing at 42/6 Khu 3, Can Duoc Municipal, Long an Province.

Have the honour to request for a favour as follow :

I have 4 children, 1 daughter-in-law and a grandson of 3 months of age. My elder sons are unemployed, the third child (daughter) is working as a Hair Maker and Nail Maker, the youngest child is going to school. My family of 7 persons are relying on my daughter who is working to support the whole family. My wife left away from home 10 years ago (because of financial difficult situation of family) it is considered as separation status because there is no news from her. She only came home fews times a year to visit children and went out. I am former soldier of old regime, I am of old age, I am working as a Photographer, my eyes are so weak, I can't apply for any job, so I stay at home to look after the children and grand children.

Our lives is very hard, we have to buy the rice for daily meal day by day. I am separated and have to care the children. Some times, my mother-in-law and her family gave their helping hands to us.

I hereby request for the People's Committee's certification in order to support my application for immigration in the U.S. submitting to the US Interview Team and HCMC External Relations Service.

My family put our great hope on the humanitarian policy of the US Government.

With sincere thank, I remain,

November 13, 1996

Declarant

LUONG VAN THANH (signed)

Seen and approved this
Statement made by the
concerned person.

For the People's Committee
of Can Duoc Municipal

Date : Nov 13, 1996

Chairman,

LE NGOC DUNG

(signed and sealed)

November 14, 1996

Translated by



DANG PHUONG LONG

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

Kính gửi: Ủy Ban Nhân Dân Thị trấn Cần Đước

Đến xin: Xá nhân gia đình khó khăn

Tôi tên Lương Văn Thanh sinh năm 1951 hiện ngụ tại số 42/6 khu 3 Thị trấn Cần Đước tỉnh Long An.

Trên đây trình bày Quý Cấp cầu xin về gia đình tôi một việc như sau:

Hiện nay gia đình tôi có 4 người con, trong 1 con đầu và một đứa cháu nội được 3 tháng, em út của gia đình lại hiện nay, hai con này đều đi học ở nhà đầu thứ 3 là gái hiện đang làm nghề rửa xe và làm móng tay, đứa nhỏ nhất đang đi học. Gia đình tôi hiện có nhân khẩu chỉ có một đứa con gái còn lại như vậy trong gia đình. Về tôi đã về nhà ra đi từ 10 năm nay (Công và kinh tế khó khăn) có như ly hôn và không tin tức, một năm về vài lần thăm con rồi đi tiếp đến tôi là chỗ ở cũ, hiện nay cũng lên tuổi nghề anh mới tạo yêu cầu có quan đi làm thì không, nhận ý này chỉ dựa trên công việc con và coi con nhỏ để giúp đỡ.

Thưa Quý Cấp, cuộc sống của gia đình tôi hiện nay rất thiếu thốn, và gặp nhiều khó khăn, phải mua hàng ngày hơn nửa gia đình tôi không làm ruộng. Hiện nay tôi đang sống trong cảnh già bệnh con còn nhỏ nữa tôi lại ở quê vô việc khó mà về thăm gia đình tôi quá khổ vẫn thường hay giúp đỡ.

Nay tôi làm đơn này kính xin Quý Cấp
Chứng nhận cho gia đình tôi để nộp tiền thuế hộ ở
tại Xã Ngoại Vực, tôi cũng phải tham gia US INTERVIEW TEAM HCMCT

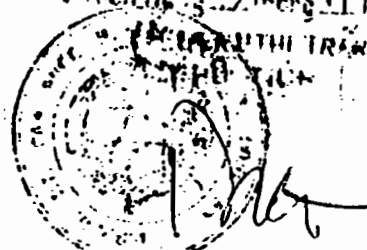
Gia đình tôi đang rất cần tiền và hy vọng của
Chánh phủ Hoa Kỳ với lòng nhân đạo

Trân trọng chào đoàn kết.

Thị trấn ngày 13 tháng 11 năm 1996
Kính tên

Trân trọng
Lương Văn Thanh
Cư dân thị trấn

Thị trấn ngày 13 tháng 11 năm 1996



Lương Văn Thanh

Lương Văn Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường.....
Huyện, Quận.....
Tỉnh, Thành phố.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số.....
Quyển số.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên..... Nam hay nữ.....
Ngày, tháng, năm sinh.....
Nơi sinh.....
Dân tộc..... Quốc tịch.....

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Nguyễn Văn Hùng	Nguyễn Văn Thành
Tuổi	1953	1951
Dân tộc		
Quốc tịch		
Nghề nghiệp	Nội trợ	Quản lý
Nơi thường trú	Phước Đông	Phước Đông

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Văn Hùng, 1953, quản lý, số 7491

Đăng ký ngày 27 tháng 03 năm 1972
T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Đã khai : Võ Văn út

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 17 tháng 05 năm 1990

T.M. UBND

Ký tên, đóng dấu



T.M.
CHỦNG
TRƯ

50d

(năm thực dân)

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT/3

Số.....128.....

Quyển số.....1.....

Xã, phường.....

Huyện, Quận.....

Tỉnh, Thành phố: Lạng Sơn



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên: Lương Hoàng Vũ Nam hay nữ: nam

Ngày, tháng, năm sinh: 14.09.1973

Nơi sinh: Thị trấn Cầu Dền

Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Lê Thị Hồng</u>	<u>Lương Văn Chuẩn</u>
Tuổi	<u>33</u>	<u>37</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nội trợ</u>	<u>Sinh sống</u>
Nơi thường trú	<u>Khu 3 Thị trấn</u>	<u>Khu 3 Thị trấn</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai:
Lương Văn Chuẩn, 37, Khu 3, Thị trấn

Người đứng khai

Đăng ký ngày 29 tháng 7 năm 1976
TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN

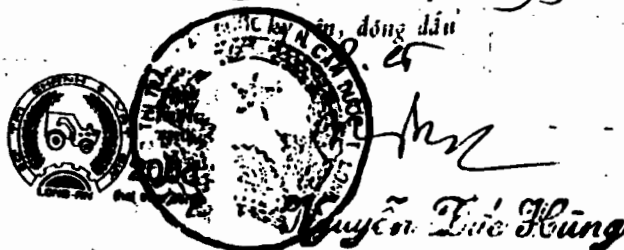
Hào cội Dền

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 7 tháng 5 năm 1990

TẠI UBND T

đóng dấu



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3

Số.....199

Quyền số.....

Xã, phường.....

Huyện, Quận.....

Tỉnh, Thành phố.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên

Lương Hồng Vĩ

Ngày, tháng, năm sinh

08 - 02 - 1977

Nơi sinh

Nhà Bức tranh Cầm điệu

Dân tộc

Quốc tịch



Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	Lê Thị Hồng	Lương Văn Chương
Tuổi	45	47
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Phụ nữ	Giáo viên
Nơi thường trú	Khu 3 Chi trấn	Khu 3 Chi trấn

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Lương Văn Chương 47 Khu 3 Chi trấn

Đăng ký ngày 13 tháng 8 năm 1978
TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Đã ký

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 9 tháng 5 năm 1990

TẠI UBND T

Đã ký, đóng dấu



Nguyễn Văn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, phường. THỊ TRẤN
Huyện, Quận. CẦN ĐƯỢC
Tỉnh, Thành phố. LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số. 683
Quyển số. 01



GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên. LE THI HUNG Nam hay nữ NỮ
Ngày, tháng, năm sinh. 20 - 11 - 1979
Ngày khai sinh chín tháng mười một năm chín trăm bảy mươi chín
Nơi sinh. THỊ TRẤN CẦN ĐƯỢC
Dân tộc. KINH Quốc tịch. VIỆT NAM

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>LE THI HUNG</u>	<u>LƯƠNG VĂN THÀNH</u>
Tuổi	<u>1953</u>	<u>1951</u>
Dân tộc	<u>KINH</u>	<u>KINH</u>
Quốc tịch	<u>VIỆT NAM</u>	<u>VIỆT NAM</u>
Nghề nghiệp	<u>HỘI TỬ</u>	<u>SỬA ĐỒNG HỒ</u>
Nơi thường trú	<u>KHóm III THỊ TRẤN CẦN ĐƯỢC</u>	<u>KHóm III THỊ TRẤN CẦN ĐƯỢC</u>

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
LƯƠNG VĂN THÀNH SN 1951 GIẤY CHỨNG THỰC SỐ 300270531

Người đứng khai

Đã ký: LƯƠNG VĂN THÀNH

Đăng ký ngày 20 tháng 11 năm 19 79

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

ỦY VIÊN THỦ KÝ

Đã ký: LE NGOC DUNG

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 09 tháng 05 năm 1990

T/M UBND

ký tên, đóng dấu

